TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 14-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Hậu và bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Đức Tài – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Quốc V – sinh năm 1995, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp PT 1, xã TL, thành phố Đồng Nai; Số căn cước công dân: 075095023341; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Anh K và bà Võ Thị L; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/5/2012, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Nai) xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2026 đến nay. (Có mặt)

- *Bị hại:* (Vắng mặt)

1/ Ông **Nguyễn Văn L** – sinh năm 1976

Nơi cư trú: Ấp Phú Yên, xã Phú Lâm, thành phố Đồng Nai.

2/ Ông **Nguyễn Viên B** – sinh năm 1971

Nơi cư trú: Ấp Phú Lâm 5, xã Phú Lâm, thành phố Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trần Anh K** – sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp PT 1, xã TL, thành phố Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Quốc V nảy sinh ý định sử dụng điện thoại di động của mình quay lại hình ảnh chủ tiệm tạp hóa kinh doanh thuốc lá điếu nhập lậu (thuốc JET) rồi đe dọa, ép buộc chủ tiệm tạp hóa phải đưa tiền để không bị cơ quan chức năng xử lý.

Thực hiện ý định trên, buổi chiều ngày 11/01/2026, V điều khiển xe ô tô biển số 60K – 677.63 đi đến tiệm tạp hóa KO tại ấp PY, xã Phú Lâm do ông Nguyễn Văn L làm chủ. Tại đây, V hỏi mua bao thuốc lá hiệu JET, khi ông L đưa bao thuốc lá cho V thì V dùng điện thoại di động quay lại hình ảnh rồi đe dọa, yêu cầu ông L phải đưa tiền để bỏ qua vi phạm, nếu không đưa tiền thì V sẽ báo cho cơ quan chức năng xuống xử lý, do lo sợ bị xử phạt nên ông L đã đưa cho V số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tiền của ông L, V tiếp tục đi đến tiệm tạp hóa PU tại ấp Phú Lâm 5, xã Phú Lâm do ông Nguyễn Viên B làm chủ, với phương thức và thủ đoạn như đã nêu trên, V đã đe dọa, ép buộc ông Bắc phải đưa cho V số tiền 1.000.000 đồng rồi V điều khiển xe ô tô đi về nhà và sử dụng số tiền chiếm đoạt vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Sự việc sau đó được các bị hại trình báo cơ quan công an. Tại cơ quan điều tra, Trần Quốc V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Cáo trạng số 20/CT-VKSDNI-KV ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát Khu vực 8 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai thực hiện quyền công tố đã luận tội, tranh luận, phân tích dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc V mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên không đề nghị xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào ngày 11/01/2026 tại xã PL, tỉnh Đồng Nai, Trần Quốc V có hành vi dùng điện thoại di động quay lại hình ảnh chủ tiệm tạp hóa kinh doanh thuốc lá điếu nhập lậu rồi đe dọa, ép buộc chủ tiệm tạp hóa phải đưa tiền để không bị cơ quan chức năng xử lý. Với thủ đoạn như trên, Trần Quốc V đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn L số tiền 1.000.000 đồng và chiếm đoạt của ông Nguyễn Viên B số tiền 1.000.000 đồng; tổng số tiền bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng.

Hành vi của Trần Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, nhân thân: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra còn xem xét số tiền bị cáo chiếm đoạt không lớn và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ được hành vi của mình. Bị cáo vì mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên có thủ đoạn quay phim để uy hiếp tinh thần các bị hại phải giao tiền cho bị cáo, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật của Nhà nước, đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Quốc V đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn L và ông Nguyễn Viên B mỗi người 1.000.000 đồng, đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo; nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 60K – 677.63 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Trần Anh K (cha ruột V), khi V sử dụng xe ô tô trên vào mục đích phạm tội thì ông Kiệt không biết và không đồng ý, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản trên cho ông Trần Anh K là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A35 5G là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Áp dụng khoản 1 Điều 170; Điều 38, khoản 1 Điều 46, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2026.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A35 5G (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 – Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND thành phố Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND thành phố Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 8 – Đồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng